

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2018/HSST
Ngày: 26 - 12 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phụng

Ông Lê Đình Trung

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo - Cán bộ Tòa
án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng tham gia phiên tòa: Bà
Huỳnh Thị Dạ Lan - Kiểm sát viên.*

Ngày 26 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng,
tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2018/HSST ngày 27
tháng 9 năm 2018, đối với các bị cáo:

1.1. Họ và tên: Nguyễn Văn Đ - sinh năm: 1996, tại Bình Phước; Nơi
đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã P, huyện R, tỉnh Bình
Phước; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn
G (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1960; Bị cáo có hai anh em, bị cáo
là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ
ngày 04/7/2018 đến nay.

1.2. Họ và tên: Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: A- sinh năm: 1993, tại
Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã P,
huyện R, tỉnh Bình Phước; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con
ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1968 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1975; Bị
cáo có ba anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;
Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2018 đến nay.

1.3. Họ và tên: Nguyễn Linh V- sinh năm: 1998, tại Bình Phước; Nơi
đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã P, huyện R, tỉnh Bình
Phước; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn
T, sinh năm: 1973 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1977; Bị cáo là con duy nhất
trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày
10/4/2018 đến nay.

Người bị hại:

1/ Bà Trần Thị Hoài C, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: đường D, KP B, phường B, thị xã X, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông Lê Văn A, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: KP T, phường B, thị xã X, tỉnh Bình Phước.

3/ Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: KP 2, phường Đ, thị xã X, tỉnh Bình Phước.

4/ Bà Ngô Thị Thúy H, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện P, tỉnh Bình Phước.

5/ Ông Lê Văn Q, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện R, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Huỳnh V, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện R, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông Nguyễn Chí T, sinh năm: 1981.

3/ Ông Chu Văn X, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: KP 1, phường T, thị xã X, tỉnh Bình Phước.

4/ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện R, tỉnh Bình Phước.

(Các bị cáo; người bị hại bà Ngô Thị T Hòa có mặt; những người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan còn lại vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Linh V và Nguyễn Văn H là bạn bè chơi chung với nhau tại xã P, huyện R, tỉnh Bình Phước.

Khoảng 09 giờ, ngày 06/3/2018, Đ rủ V và H đi trộm hạt điều trong rẫy nhà dân thì tất cả đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô Cub 50, nhãn hiệu Honda không có biển số chở H và V đi vào khu vực thôn T, xã P, huyện R. Khi đến gần rẫy điều của ông Lê Huỳnh V thì Đ giấu xe vào trong lô cao su rồi cả ba đi bộ vào rẫy điều của ông Lê Huỳnh V để nhặt trộm hạt điều. Đang nhặt hạt điều thì Đ nhìn thấy căn chòi ở trong rẫy nên Đ đi bộ đến chòi và phát hiện bên trong chòi có 01 máy xịt thuốc của ông Lê Văn Q, SN: 1965; HKTT: Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện R gửi tại chòi rẫy của ông V. Đ nói với Nguyễn Linh V lên lấy máy xịt thuốc thì Nguyễn Linh V đồng ý. Đ tìm xung quanh chòi thì thấy có 01 đục sắt, cán làm bằng tre dài 12cm và 01 thanh kim loại dài 14cm, một đầu dẹp, một

đầu được gắn với 01 cái chụp mở bugi xe mô tô dài 6,5cm. Đ dùng đục và thanh kim loại để phá ổ khóa chòi rầy, H đứng chờ khoảng 05 phút thì không thấy Đ và Nguyễn Linh V quay lại nên đi đến chòi xem có việc gì thì thấy Đ đang phá ổ khóa chòi, còn Nguyễn Linh V đứng ở hiên chòi. Sau khi Đ đập bung ổ khóa cửa chòi thì Đ và Nguyễn Linh V vào trong chòi khiêng máy xịt thuốc ra ngoài rồi cùng với H thay nhau khiêng máy xịt thuốc đến chỗ giấu xe mô tô. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô chở máy xịt thuốc đến bán cho ông Nguyễn Văn N, SN: 1971; địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện R là cậu ruột của Đ được 1.500.000 đồng, chia nhau mỗi người 500.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐG của Hội đồng định giá tài sản huyện R xác định tại thời điểm ngày 06/3/2018: 01 máy nổ nhãn hiệu Honda GX 160, màu sơn: trắng, đỏ, đen và 01 đầu bơm tăng áp nhãn hiệu DRAGON TECHNOLOGY OF TAWAN, màu sơn đỏ do Trung Quốc sản xuất được gắn với giá đỡ bằng sắt, trị giá là 3.720.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Linh V còn thực hiện ba lần hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện P và thị xã X, tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ, ngày 28/01/2018, Nguyễn Linh V đi bộ trên đường liên thôn thuộc ấp 2, xã T, huyện P. Khi đi đến nhà bà Ngô Thị Thúy H, SN: 1991; HKTT: Ấp 2, xã T, huyện P, Nguyễn Linh V phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu trắng, biển số kiểm soát: 93P1-586.94 của bà H dựng trước hiên nhà, chìa khóa xe cắm sẵn trên ổ khóa xe, cổng nhà mở không có người trông coi nên Nguyễn Linh V đi vào chỗ dựng xe mở khóa, quay đầu xe nổ máy và điều khiển xe chạy ra Quốc lộ 14 về hướng thị xã L. Khi đến ngã ba phường B, thị xã L thì Nguyễn Linh V chạy xe về hướng huyện Đ, đến cầu Sông Bé (giáp ranh giữa xã M, huyện M và xã H, huyện Đ) Nguyễn Linh V ghé vào một quán nước bên đường và mượn điện thoại của người phụ nữ bán quán gọi điện cho S (chưa rõ nhân thân lai lịch) để hỏi bán xe. S đồng ý mua xe và hướng dẫn cho Nguyễn Linh V chạy xe vào một lô cao su cách cầu Sông Bé khoảng 2km thuộc địa phận xã H, huyện Đ. Nguyễn Linh V gặp S và một người thanh niên không rõ lai lịch, S xem xe xong và đồng ý mua với giá: 2.500.000 đồng. Số tiền này Nguyễn Linh V sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 62/KL-HĐĐG của Hội đồng định giá tài sản huyện P kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại vision, biển số: 93P1-586.94 trị giá 15.500.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ, ngày 24/3/2018, Nguyễn Linh V đến nhà Lê Hữu T, SN: 1957; HKTT: Ấp 2, xã T, huyện P chơi thì gặp Nguyễn Đình T, SN: 1989; HKTT: Ấp 2, xã T, huyện P, tỉnh Bình Phước. Do có quen biết nhau nên T rủ Nguyễn Linh V đi chơi, T dùng xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen không rõ biển số chở Nguyễn Linh V đi lòng vòng trên các tuyến đường thuộc thị xã X. Khi đi đến tiệm rửa xe “H” do bà Trần Thị Hoài C, SN: 1988; HKTT: đường Lê

D, khu phố B, phường B, thị xã X, tỉnh Bình Phước làm chủ, T chỉ cho Nguyễn Linh V thấy máy bơm rửa xe hiệu Project P3000-15 đặt trong tiệm không có người trong coi. T dựng xe đi bộ vào trong tiệm tìm cách gỡ dây điện để lấy máy bơm, Nguyễn Linh V đứng ngoài cảnh giới. Do máy nặng thấy T không khiêng được nên Nguyễn Linh V vào giúp T khiêng máy ra ngoài. T chở Nguyễn Linh V ngồi phía sau ôm chiếc máy bơm đi bán cho hai thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch, bán được bao nhiêu Nguyễn Linh V không biết, nhưng T chia cho Nguyễn Linh V 450.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra phát hiện ông Chu Văn X, SN: 1967; HKTT: Tổ 4, khu phố 1, phường T sử dụng máy rửa xe nhãn hiệu Project P3000-15 là tài sản của tiệm rửa xe “H” nên tiến hành thu giữ vật chứng trả lại cho bà Trần Thị Hoài C.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 36/KLĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã X kết luận: 01 máy rửa xe cao áp nhãn hiệu Project P3000-15 giá trị 3.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 26/3/2018, Nguyễn Linh V đi bộ từ nhà của ông Lê Hữu T đến Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Bình Phước để nhận thuốc uống. Khi đi qua công trình xây dựng nhà của ông Lê Văn A, SN: 1979; địa chỉ: Khu phố 1, phường B, thị xã X thì Nguyễn Linh V phát hiện bên trong công trình có mô tơ rửa xe nên Nguyễn Linh V đi lại chỗ để mô tơ tìm cách lấy trộm. Nguyễn Linh V đi vào trong công trình lấy chiếc kéo màu vàng ra mở lấy mô tơ hiệu TECO 1.5 HP gắn trên máy và đem mô tơ đi cất giấu ở bụi cỏ gần công trình, Nguyễn Linh V tiếp tục quay lại công trình lấy máy cắt sắt cầm tay nhãn hiệu Makita 2HP của ông Nguyễn Mạnh H, SN: 1977; HKTT: Khu phố 2, phường Đ, thị xã X (là người đang xây dựng công trình cho ông A) để ở đó và mang cất giấu gần chỗ giấu mô tơ điện, rồi đi bộ theo đường Võ Văn T đến Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Bình Phước và ngồi chờ để nhận thuốc uống. Đến 10 giờ cùng ngày, sau khi uống thuốc xong Nguyễn Linh V gặp và nhờ H (không xác định được nhân thân và lai lịch) chở Nguyễn Linh V đến chỗ cất giấu máy để mang máy đi bán. Khi đến chỗ giấu máy, Nguyễn Linh V đi vào lấy mô tơ và máy cắt sắt đi ra thì H chở Nguyễn Linh V ngồi sau ôm máy chạy đến thị xã L để bán máy. Khi đến, H để Nguyễn Linh V đứng đợi ở một con hẻm, còn H mang máy cắt sắt và mô tơ đi bán. Khoảng 15 phút sau H mang về số tiền 700.000 đồng đưa cho Nguyễn Linh V, Nguyễn Linh V cho H 100.000 đồng. Số tiền có được Nguyễn Linh V dùng vào việc tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 62/KLĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã X kết luận: 01 mô tơ rửa xe hiệu TECO model 2018 Taiwan loại 1.5 HP có giá 800.000 đồng; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu Makita 2HP có giá 900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 66/Ctr- VKS ngày 26/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện R, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H và

Nguyễn Linh V về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 38 và 50; của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17; 38 và 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Linh V mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H và Nguyễn Linh V tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện R đã truy tố đối với các bị cáo; phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 06/3/2018, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H và Nguyễn Linh V đã lén lút lấy một 01 máy xịt thuốc của ông Lê Văn Q trị giá là 3.720.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 28/01/2018, Nguyễn Linh V lén lút lấy trộm của bị hại bà Ngô Thị Thúy H một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại vision, biển số: 93P1-586.94 trị giá 15.500.000 đồng; ngày 24/3/2018 lấy trộm của bà Trần Thị Hoài C một máy rửa xe cao áp nhãn hiệu Project P3000-15 giá trị 3.000.000 đồng. Hành vi

nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị thích đáng, nhưng với mong muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động, nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Đối với hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại ông Lê Văn Q của bị cáo Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn H. Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người khởi xướng, rủ rê và đồng thời là người thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, nên bị cáo Đ phải chịu hình phạt cao hơn so với bị cáo H; riêng bị cáo H khi được Đ rủ rê không biết can ngăn mà còn hưởng ứng tích cực thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi, hậu quả của mình gây ra.

[5] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Linh V chiếm đoạt tài sản của các bị hại bà Ngô Thị Thúy H, bà Trần Thị Hoài C, ông Lê Văn A và ông Nguyễn Mạnh H và cùng bị cáo Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn H chiếm đoạt tài sản của bị hại ông Lê Văn Q. Xét thấy, trong thời gian ngắn bị cáo liên tục thực hiện hành vi phạm tội trên nhiều địa bàn khác nhau, thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo, xem thường pháp luật, một số tài sản bị chiếm đoạt chưa thu hồi được cho người bị hại; mặt khác, bị cáo ba lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[6] Nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo ý thức tôn trọng tài sản người khác, chấp hành pháp luật; mặt khác nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội, nên cần phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tưng xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cụ thể: Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Linh V trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tự nguyện ra đầu thú, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với ông Nguyễn Văn N khi mua máy xịt thuốc từ bị cáo Nguyễn Văn Đ, ông N không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông N là phù hợp.

Theo khai của bị cáo Nguyễn Linh V vào ngày 24/3/2018, Nguyễn Đình T rủ Nguyễn Linh V đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Trần Thị Hoài

C. Tuy nhiên, ngoài lời khai của V ra, chưa đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của T. Do đó, Cơ quan điều tra tách ra làm rõ để xử lý sau là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Chí T, Chu Văn X khi mua bán máy bơm hơi nhãn hiệu Project P3000-15 từ người khác, thì ông Nguyễn Chí T và ông X không biết tài sản trên do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên S (người Campuchia) mua tài sản của Nguyễn Linh V bán, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra làm rõ xử lý sau là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với đối tượng tên H người mà Nguyễn Linh V khai cùng với Nguyễn Linh V đưa máy cắt sắt và mô tô đi bán. Qua xác minh chưa xác định được nhân thân, lai lịch của H. Do đó Cơ quan điều tra đi tách ra làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Nguyễn Mạnh H và Lê Văn A xảy ra ngày 26/3/2018, theo kết luận định giá tài sản thì tài sản bị chiếm đoạt giá trị 1.700.000 đồng là chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên kiến nghị Công an huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử lý hành chính về hành vi nêu trên đối với Nguyễn Linh V theo đúng quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 máy xịt thuốc bao gồm: 01 máy nổ nhãn hiệu Honda GX 160, màu sơn: trắng, đỏ, đen và 01 đầu bơm tăng áp nhãn hiệu DRAGON TECHNOLOGY OF TAWAN, màu sơn: đỏ, do Trung Quốc sản xuất được gắn với giá đỡ bằng sắt là tài sản hợp pháp của ông Lê Văn Q; 01 máy bơm hơi nhãn hiệu Project P3000-15 là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Hoài C và 01 chiếc kéo cán màu vàng là tài sản của ông Nguyễn Mạnh H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe Cub 50, nhãn hiệu: Honda, biển số: không có; số máy: C50E-8046688; số khung: C50-8046084. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã tiến hành giám định số máy, số khung và thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa xác định được chủ sở hữu của xe mô tô nói trên. Do đó, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình giải quyết vụ án: Bà Trần Thị Hoài C, ông Lê Văn Q, ông Lê Huỳnh V, ông Chu Văn X, ông Nguyễn Chí T và ông Nguyễn Văn N không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Văn A yêu cầu Nguyễn Linh V bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt với số tiền 1.950.000 đồng; ông Nguyễn Mạnh H yêu cầu Nguyễn Linh V bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt với số tiền 1.850.000 đồng; bà Ngô Thị Thúy H yêu cầu Nguyễn Linh V bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt với số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý

bồi thường số tiền trên cho những người bị hại là phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 ổ khóa nhãn hiệu GOLDTOP bằng kim loại màu đen, kích thước 08x04x01cm; 01 đục cán bằng tre dài 12cm đường kính 05cm, lưỡi bằng kim loại kích thước 15x04cm; 01 thanh kim loại dài 14cm, một đầu dẹp, một đầu được gắn với 01 cái chụp mở bugi xe mô tô dài 6,5cm là tài sản của ông Lê Huỳnh V. Tài sản này, hiện không còn giá trị sử dụng và ông Lê Huỳnh V cũng không có yêu cầu gì, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp pháp luật, nên được HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Linh V là chưa tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra nên không được chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Linh V và Nguyễn Văn H phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H (tên gọi khác: C) và Nguyễn Linh V** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 38 và 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17; 38 và 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Linh V **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2018.

2. Kiến nghị Công an huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử lý hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản” của bị hại Nguyễn Mạnh H và Lê Văn A xảy ra ngày 26/3/2018 đối với Nguyễn Linh V theo đúng quy định của pháp luật.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Linh V bồi thường cho ông Lê Văn A số tiền là 1.950.000 đồng (Một triệu, chín trăm, năm mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Linh V bồi thường cho ông Nguyễn Mạnh H số tiền là 1.850.000 đồng (Một triệu, tám trăm, năm mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Linh V bồi thường cho bà Ngô Thị Thúy H số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 ổ khóa nhãn hiệu GOLDTOP bằng kim loại màu đen, kích thước 08 x 04 x 01 cm; 01 đục cán bằng tre dài 12 cm đường kính 05cm, lưỡi bằng kim loại kích thước 15 x 04 cm; 01 thanh kim loại dài 14 cm, một đầu dẹp, một đầu được gắn với 01 cái chụp mở bugi xe mô tô dài 6,5 cm.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 20/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Linh V và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Linh V phải nộp 1.200.000 đồng (Một triệu, hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo; người bị hại bà Ngô Thị Thúy H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với những người bị hại bà Trần Thị Hoài C, ông Lê Văn A, ông Nguyễn Mạnh H, ông Lê Văn Q; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan còn lại ông Lê Huỳnh V, ông Nguyễn Chí T, ông Chu Văn X, ông Nguyễn Văn N vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Phú Riềng;
- THADS huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Văn Dương